

SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN MẮT
Số: 1730/QĐ-BVM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Yêu cầu báo giá:
Mua sắm thủy tinh thể nhân tạo đặc biệt năm 2026 - 2027

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN MẮT

Căn cứ Luật Đấu thầu năm 2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu năm 2024 (Luật số 57/2024/QH15);

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2025 (Luật số 90/2025/QH15);

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Tờ trình số 607/TTr-VTTBYT ngày 29/9/2026 của Phòng Vật tư, thiết bị y tế về việc xin phê duyệt Yêu cầu báo giá Mua sắm thủy tinh thể nhân tạo đặc biệt năm 2026 – 2027.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Yêu cầu báo giá để làm cơ sở xây dựng giá gói thầu, kế hoạch lựa chọn nhà thầu với các nội dung chính như sau:

Thông tin cơ bản yêu cầu báo giá:

1. Tên yêu cầu báo giá, danh mục, khối lượng và yêu cầu kỹ thuật: Mua sắm thủy tinh thể nhân tạo đặc biệt năm 2026 - 2027.

(Chi tiết Phụ lục đính kèm)

2. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Mắt

3. Phân loại báo giá: Gói thầu mua hóa chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế/linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho thiết bị y tế.

4. Địa điểm thực hiện: 280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ tên: Nguyễn Tuấn Anh

- Chức vụ: Trưởng phòng
- Số điện thoại: 028.39325364
- Địa chỉ: 280 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh
- Email: vttbyt@bvmat.vn

Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Hình thức tiếp nhận báo giá: Nhận báo giá trên hệ thống
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 07/10/2026 đến trước ngày 19/10/2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời gian có hiệu lực tối thiểu của báo giá: 180 ngày, kể từ ngày 19/10/2026.

Điều 2. Phòng Vật tư, thiết bị y tế có trách nhiệm đăng tải Yêu cầu báo giá công khai trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia và triển khai các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các bộ phận trực thuộc Bệnh viện Mắt và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, VTTBYT (NNPT_2b)



Phụ lục
DANH MỤC YÊU CẦU BẢO GIÁ
MUA SẴM THỦY TINH THỂ NHÂN TẠO ĐẶC BIỆT NĂM 2026 - 2027
(Đính kèm Quyết định số 1730/QĐ-BVM, ngày 06/10/2026 của Bệnh viện Mắt)

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật và các yêu cầu khác của hàng hóa	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Yêu cầu chất lượng	Địa điểm giao hàng	Đơn vị tính	Khối lượng
1	Thủy tinh thể một mảnh, đơn tiêu, kị nước, điều chỉnh loạn thị, tiêu chuẩn Châu Âu và Mỹ	Loại: Đơn tiêu điều chỉnh loạn thị Quang học: RoF < 1.2 D Chất liệu: Acrylic kị nước Đường kính tổng: 10.75 mm – 13 mm Đường kính optic: 6 mm ÷ 6.15 mm Vị trí đặt: trong bao - Đảm bảo dài công suất: • Độ cầu: +10D đến + 30D (bước nhảy 0.5D) • Độ trụ: +1.5D đến +6D Kích thước vết mổ: qua được vết mổ 2.2 mm cho dài độ $\leq +24.0D$ (đường mổ giác mạc) Các tính năng đặc biệt khác: + Tiêu chuẩn: FDA và CE	Mỹ, Anh, Đức, Nhật, Thụy Sĩ, Bỉ, Hà Lan	Có giấy phép lưu hành tại nước xuất xứ	280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh	Cái	1.500

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật và các yêu cầu khác của hàng hóa	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Yêu cầu chất lượng	Địa điểm giao hàng	Đơn vị tính	Khối lượng
2	Thủy tinh thể một mảnh, đơn tiêu, kì nước, điều chỉnh loạn thị	Loại: Đơn tiêu điều chỉnh loạn thị Quang học: RoF < 1.2 D Chất liệu: Acrylic kì nước Đường kính tổng: 10.75 mm – 13 mm Đường kính optíc: 6 mm ÷ 6.15 mm Vị trí đặt: trong bao - Đảm bảo dài công suất: • Độ cầu: +10D đến + 30D (bước nhảy 0.5D) • Độ trụ: +1.5D đến +6D Kích thước vết mổ: qua được vết mổ 2.2 mm cho dài độ $\leq +24.0D$ (đường mổ giác mạc) Các tính năng đặc biệt khác: + Tiêu chuẩn: FDA, CE	Mỹ, Anh, Đức, Nhật, Thụy Sĩ, Bỉ, Hà Lan	Có giấy phép lưu hành tại nước xuất xứ	280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh	Cái	300
3	Thủy tinh thể một mảnh, đơn tiêu, hỗn hợp, điều chỉnh loạn thị	Loại: Đơn tiêu điều chỉnh loạn thị Quang học: RoF < 1.2 D Chất liệu: Acrylic hỗn hợp Đường kính tổng: 10.75 mm – 13 mm Đường kính optíc: 6 mm ÷ 6.15 mm Vị trí đặt: trong bao - Đảm bảo dài công suất: • Độ cầu: +10D đến + 30D (bước nhảy 0.5D) • Độ trụ: +0.75D đến +6D Kích thước vết mổ: qua được vết mổ 2.2 mm cho dài độ $\leq +24.0D$ (đường mổ giác mạc) Các tính năng đặc biệt khác: + Tiêu chuẩn: FDA, CE	Mỹ, Anh, Đức, Nhật, Thụy Sĩ, Bỉ, Hà Lan	Có giấy phép lưu hành tại nước xuất xứ	280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh	Cái	300

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật và các yêu cầu khác của hàng hóa	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Yêu cầu chất lượng	Địa điểm giao hàng	Đơn vị tính	Khối lượng
4	Thủy tinh thể một mảnh, đơn tiêu, điều chỉnh loạn thị, dải độ rộng	Loại: Đơn tiêu điều chỉnh loạn thị Quang học: RoF < 1.2 D Chất liệu: Acrylic Đường kính tổng: 10.75 mm – 13 mm Đường kính optic: 6 mm ÷ 6.15 mm Vị trí đặt: trong bao - Đảm bảo dải công suất: • Độ cầu: -10D đến + 30D (bước nhảy 0.5D) • Độ trụ: +1D đến +12D Kích thước vết mờ: qua được vết mờ 2.2 mm cho dải độ ≤ +24.0D (đường mờ giác mạc) Các tính năng đặc biệt khác: + Tiêu chuẩn: FDA, CE	Mỹ, Anh, Đức, Nhật, Thụy Sĩ, Bỉ, Hà Lan	Có giấy phép lưu hành tại nước xuất xứ	280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh	Cái	1.500
5	Thủy tinh thể một mảnh, đơn tiêu tăng cường, kỹ nước, tiêu chuẩn Châu Âu và Mỹ	Loại: Đơn tiêu tăng cường Quang học: 1.2 D ≤ RoF < 1.58 D Chất liệu: Acrylic kỹ nước Đường kính tổng: 10.75 mm – 13 mm Đường kính optic: 6 mm ÷ 6.15 mm Vị trí đặt: trong bao Đảm bảo dải công suất: +10.0D đến + 30.0D (bước 0.5D) Kích thước vết mờ: qua được vết mờ 2.2 mm cho dải độ ≤ +24.0D (đường mờ giác mạc) Các tính năng đặc biệt khác: + Tiêu chuẩn: FDA và CE	Mỹ, Anh, Đức, Nhật, Thụy Sĩ, Bỉ, Hà Lan	Có giấy phép lưu hành tại nước xuất xứ	280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh	Cái	1.500

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật và các yêu cầu khác của hàng hóa	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Yêu cầu chất lượng	Địa điểm giao hàng	Đơn vị tính	Khối lượng
6	Thủy tinh thể một mảnh, đơn tiêu tăng cường, kị nước, điều chỉnh loạn thị, tiêu chuẩn Châu Âu và Mỹ	Loại: Đơn tiêu tăng cường điều chỉnh loạn thị Quang học: $1.2 D \leq \text{RoF} < 1.58 D$ Chất liệu: Acrylic kị nước Đường kính tổng: $10.75 \text{ mm} - 13 \text{ mm}$ Đường kính optíc: $6 \text{ mm} \div 6.15 \text{ mm}$ Vị trí đặt: trong bao - Đảm bảo dài công suất: • Độ cầu: $+10D$ đến $+30D$ (bước nhảy $0.5D$) • Độ trụ: $+1.5D$ đến $+6D$ Kích thước vết mờ: qua được vết mờ 2.2 mm cho dài độ $\leq +24.0D$ (đường mờ giác mạc) Các tính năng đặc biệt khác: + Tiêu chuẩn: FDA và CE	Mỹ, Anh, Đức, Nhật, Thụy Sĩ, Bỉ, Hà Lan	Có giấy phép lưu hành tại nước xuất xứ	280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh	Cái	1.500
7	Thủy tinh thể một mảnh, đơn tiêu tăng cường, kị nước	Loại: Đơn tiêu tăng cường Quang học: $1.2 D \leq \text{RoF} < 1.58 D$ Chất liệu: Acrylic kị nước Đường kính tổng: $10.75 \text{ mm} - 13 \text{ mm}$ Đường kính optíc: $6 \text{ mm} \div 6.15 \text{ mm}$ Vị trí đặt: trong bao - Đảm bảo dài công suất: $+10.0D$ đến $+30.0D$ (bước $0.5D$) Kích thước vết mờ: qua được vết mờ 2.2 mm cho dài độ $\leq +24.0D$ (đường mờ giác mạc) Các tính năng đặc biệt khác: + Tiêu chuẩn: FDA, CE	Mỹ, Anh, Đức, Nhật, Thụy Sĩ, Bỉ, Hà Lan	Có giấy phép lưu hành tại nước xuất xứ	280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh	Cái	375

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật và các yêu cầu khác của hàng hóa	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Yêu cầu chất lượng	Địa điểm giao hàng	Đơn vị tính	Khối lượng
8	Thủy tinh thể một mảnh, đơn tiêu tăng cường, hỗn hợp	Loại: Đơn tiêu tăng cường Quang học: $1.2 D \leq \text{RoF} < 1.58 D$ Chất liệu: Acrylic hỗn hợp Đường kính tổng: 10.75 mm – 13 mm Đường kính optic: 6 mm ÷ 6.15 mm Vị trí đặt: trong bao Đảm bảo dải công suất: +10.0D đến +30.0D (bước 0.5D) Kích thước vết mờ: qua được vết mờ 2.2 mm cho dải độ $\leq +24.0D$ (đường mờ giác mạc) Các tính năng đặc biệt khác: + Tiêu chuẩn: FDA, CE	Mỹ, Anh, Đức, Nhật, Thụy Sĩ, Bỉ, Hà Lan	Có giấy phép lưu hành tại nước xuất xứ	280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh	Cái	375
9	Thủy tinh thể một mảnh, đơn tiêu tăng cường, ngâm nước	Loại: Đơn tiêu tăng cường Quang học: $1.2 D \leq \text{RoF} < 1.58 D$ Chất liệu: Acrylic ngâm nước Đường kính tổng: 10.75 mm – 13 mm Đường kính optic: 6 mm ÷ 6.15 mm Vị trí đặt: trong bao Đảm bảo dải công suất: +10.0D đến +30.0D (bước 0.5D) Kích thước vết mờ: qua được vết mờ 2.2 mm cho dải độ $\leq +24.0D$ (đường mờ giác mạc) Các tính năng đặc biệt khác: + Tiêu chuẩn: FDA, CE	Mỹ, Anh, Đức, Nhật, Thụy Sĩ, Bỉ, Hà Lan	Có giấy phép lưu hành tại nước xuất xứ	280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh	Cái	500

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật và các yêu cầu khác của hàng hóa	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Yêu cầu chất lượng	Địa điểm giao hàng	Đơn vị tính	Khối lượng
10	Thủy tinh thể một mảnh, đơn tiêu kéo dài, kì nước, tiêu chuẩn Châu Âu và Mỹ	Loại: Đơn tiêu kéo dài Quang học: $1.58 D \leq \text{RoF} < 2.3 D$ Chất liệu: Acrylic kì nước Đường kính tổng: 10.75 mm – 13 mm Đường kính optic: 6 mm ÷ 6.15 mm Vị trí đặt: trong bao Đảm bảo dài công suất: +10.0D đến +30.0D (bước 0.5D) Kích thước vết mờ: qua được vết mờ 2.2 mm cho dài độ $\leq +24.0D$ (đường mờ giác mạc) Các tính năng đặc biệt khác: + Tiêu chuẩn: FDA và CE	Mỹ, Anh, Đức, Nhật, Thụy Sĩ, Bỉ, Hà Lan	Có giấy phép lưu hành tại nước xuất xứ	280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh	Cái	50
11	Thủy tinh thể một mảnh, đơn tiêu kéo dài, kì nước	Loại: Đơn tiêu kéo dài Quang học: $1.58 D \leq \text{RoF} < 2.3 D$ Chất liệu: Acrylic kì nước Đường kính tổng: 10.75 mm – 13 mm Đường kính optic: 6 mm ÷ 6.15 mm Vị trí đặt: trong bao Đảm bảo dài công suất: +10.0D đến +30.0D (bước 0.5D) Kích thước vết mờ: qua được vết mờ 2.2 mm cho dài độ $\leq +24.0D$ (đường mờ giác mạc) Các tính năng đặc biệt khác: + Tiêu chuẩn: FDA, CE	Mỹ, Anh, Đức, Nhật, Thụy Sĩ, Bỉ, Hà Lan	Có giấy phép lưu hành tại nước xuất xứ	280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh	Cái	800

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật và các yêu cầu khác của hàng hóa	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Yêu cầu chất lượng	Địa điểm giao hàng	Đơn vị tính	Khối lượng
12	Thủy tinh thể một mảnh, đơn tiêu kéo dài, hỗn hợp	Loại: Đơn tiêu kéo dài Quang học: $1.58 D \leq RoF < 2.3 D$ Chất liệu: Acrylic hỗn hợp Đường kính tổng: 10.75 mm – 13 mm Đường kính optic: 6 mm ÷ 6.15 mm Vị trí đặt: trong bao Đảm bảo dải công suất: +10.0D đến +30.0D (bước 0.5D) Kích thước vết mờ: qua được vết mờ 2.2 mm cho dải độ $\leq +24.0D$ (đường mờ giác mạc) Các tính năng đặc biệt khác: + Tiêu chuẩn: FDA, CE	Mỹ, Anh, Đức, Nhật, Thụy Sĩ, Bỉ, Hà Lan	Có giấy phép lưu hành tại nước xuất xứ	280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh	Cái	800
13	Thủy tinh thể một mảnh, đa tiêu chuyển tiếp liên tục, kỹ nước, tiêu chuẩn Châu Âu và Mỹ	Loại: Thủy tinh thể đa tiêu chuyển tiếp liên tục Quang học: $RoF \geq 2.3 D$ và $\Delta VA (logMAR) < 0.05$ Chất liệu: Acrylic kỹ nước Đường kính tổng: 10.75 mm – 13 mm Đường kính optic: 6 mm ÷ 6.15 mm Vị trí đặt: trong bao Đảm bảo dải công suất: +10.0D đến +30.0D (bước 0.5D) Kích thước vết mờ: qua được vết mờ 2.2 mm cho dải độ $\leq +24.0D$ (đường mờ giác mạc) Các tính năng đặc biệt khác: + Tiêu chuẩn: FDA và CE	Mỹ, Anh, Đức, Nhật, Thụy Sĩ, Bỉ, Hà Lan	Có giấy phép lưu hành tại nước xuất xứ	280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh	Cái	600

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật và các yêu cầu khác của hàng hóa	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Yêu cầu chất lượng	Địa điểm giao hàng	Đơn vị tính	Khối lượng
14	Thủy tinh thể một mảnh, đa tiêu chuyển tiếp liên tục, kì nước, điều chỉnh loạn thị, tiêu chuẩn Châu Âu và Mỹ	Loại: Thủy tinh thể đa tiêu chuyển tiếp liên tục điều chỉnh loạn thị Quang học: $\text{RoF} \geq 2.3 \text{ D}$ và $\Delta \text{VA} (\log \text{MAR}) < 0.05$ Chất liệu: Acrylic kì nước Đường kính tổng: 10.75 mm – 13 mm Đường kính optic: 6 mm ÷ 6.15 mm Vị trí đặt: trong bao - Đảm bảo dài công suất: • Độ cầu: +1.0D đến + 3.0D (bước nhảy 0.5D) • Độ trụ: +1.5D đến +3.75D Kích thước vết mờ: qua được vết mờ 2.2 mm cho dài độ $\leq +24.0\text{D}$ (đường mờ giác mạc) Các tính năng đặc biệt khác: + Tiêu chuẩn: FDA và CE	Mỹ, Anh, Đức, Nhật, Thụy Sĩ, Bỉ, Hà Lan	Có giấy phép lưu hành tại nước xuất xứ	280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh	Cái	240
15	Thủy tinh thể một mảnh, đa tiêu chuyển tiếp liên tục, kì nước	Loại: Thủy tinh thể đa tiêu chuyển tiếp liên tục Quang học: $\text{RoF} \geq 2.3 \text{ D}$ và $\Delta \text{VA} (\log \text{MAR}) < 0.05$ Chất liệu: Acrylic kì nước Đường kính tổng: 10.75 mm – 13 mm Đường kính optic: 6 mm ÷ 6.15 mm Vị trí đặt: trong bao Đảm bảo dài công suất: +1.0D đến + 3.0D (bước 0.5D) Kích thước vết mờ: qua được vết mờ 2.2 mm cho dài độ $\leq +24.0\text{D}$ (đường mờ giác mạc) Các tính năng đặc biệt khác: + Tiêu chuẩn: FDA, CE	Mỹ, Anh, Đức, Nhật, Thụy Sĩ, Bỉ, Hà Lan	Có giấy phép lưu hành tại nước xuất xứ	280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh	Cái	600

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật và các yêu cầu khác của hàng hóa	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Yêu cầu chất lượng	Địa điểm giao hàng	Đơn vị tính	Khối lượng
16	Thủy tinh thể một mảnh, đa tiêu chuyển tiếp liên tục, ngâm nước	Loại: Thủy tinh thể đa tiêu chuyển tiếp liên tục Quang học: RoF ≥ 2.3 D và ΔVA (logMAR) < 0.05 Chất liệu: Acrylic ngâm nước Đường kính tổng: 10.75 mm – 13 mm Đường kính optic: 6 mm ÷ 6.15 mm Vị trí đặt: trong bao Đảm bảo dải công suất: +10.0D đến +30.0D (bước 0.5D) Kích thước vết mờ: qua được vết mờ 2.2 mm cho dải độ $\leq +24.0D$ (đường mờ giác mạc) Các tính năng đặc biệt khác: + Tiêu chuẩn: FDA, CE	Mỹ, Anh, Đức, Nhật, Thụy Sĩ, Bỉ, Hà Lan	Có giấy phép lưu hành tại nước xuất xứ	280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh	Cái	400
17	Thủy tinh thể một mảnh, đa tiêu chuyển tiếp liên tục, kỵ nước, cầu sai trung tính	Loại: Thủy tinh thể đa tiêu chuyển tiếp liên tục Quang học: RoF ≥ 2.3 D và ΔVA (logMAR) < 0.05 Chất liệu: Acrylic kỵ nước Đường kính tổng: 10.75 mm – 13 mm Đường kính optic: 6 mm – 6.15 mm Vị trí đặt: trong bao Đảm bảo dải công suất: +0.0D đến +34.0D (bước 0.5D) Kích thước vết mờ: qua được vết mờ 2.2 mm cho dải độ $\leq +24.0D$ (đường mờ giác mạc) Các tính năng đặc biệt khác: CẦU SAI TRUNG TÍNH + Tiêu chuẩn: FDA, CE	Mỹ, Anh, Đức, Nhật, Thụy Sĩ, Bỉ, Hà Lan	Có giấy phép lưu hành tại nước xuất xứ	280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh	Cái	400

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật và các yêu cầu khác của hàng hóa	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Yêu cầu chất lượng	Địa điểm giao hàng	Đơn vị tính	Khối lượng
18	Thủy tinh thể một mảnh, đa tiêu chuyển tiếp đều, kì nước, tiêu chuẩn Châu Âu và Mỹ	Loại: Đa tiêu chuyển tiếp chuyển tiếp đều Quang học: $RoF \geq 2.3 \text{ D}$ và $0.05 \leq \Delta VA (\log MAR) < 0.14$ Chất liệu: Acrylic kì nước Đường kính tổng: $10.75 \text{ mm} - 13 \text{ mm}$ Đường kính optic: $6 \text{ mm} \div 6.15 \text{ mm}$ Vị trí đặt: trong bao Đảm bảo dải công suất: $+10.0D$ đến $+30.0D$ (bước $0.5D$) Kích thước vết mờ: qua được vết mờ 2.2 mm cho dải độ $\leq +24.0D$ (đường mờ giác mạc) Các tính năng đặc biệt khác: + Tiêu chuẩn: FDA và CE	Mỹ, Anh, Đức, Nhật, Thụy Sĩ, Bỉ, Hà Lan	Có giấy phép lưu hành tại nước xuất xứ	280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh	Cái	800
19	Thủy tinh thể một mảnh, đa tiêu chuyển tiếp đều, kì nước, điều chỉnh loạn thị, tiêu chuẩn Châu Âu và Mỹ	Loại: Đa tiêu chuyển tiếp chuyển tiếp đều, điều chỉnh loạn thị Quang học: $RoF \geq 2.3 \text{ D}$ và $0.05 \leq \Delta VA (\log MAR) < 0.14$ Chất liệu: Acrylic kì nước Đường kính tổng: $10.75 \text{ mm} - 13 \text{ mm}$ Đường kính optic: $6 \text{ mm} \div 6.15 \text{ mm}$ Vị trí đặt: trong bao - Đảm bảo dải công suất: • Độ cầu: $+10D$ đến $+30D$ (bước nhảy $0.5D$) • Độ trụ: $+1.5D$ đến $+3.75D$ Kích thước vết mờ: qua được vết mờ 2.2 mm cho dải độ $\leq +24.0D$ (đường mờ giác mạc) Các tính năng đặc biệt khác: + Tiêu chuẩn: FDA và CE	Mỹ, Anh, Đức, Nhật, Thụy Sĩ, Bỉ, Hà Lan	Có giấy phép lưu hành tại nước xuất xứ	280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh	Cái	180

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật và các yêu cầu khác của hàng hóa	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Yêu cầu chất lượng	Địa điểm giao hàng	Đơn vị tính	Khối lượng
20	Thủy tinh thể một mảnh, đa tiêu chuyển tiếp đều, hỗn hợp	Loại: Đa tiêu chuyển tiếp chuyển tiếp đều Quang học: $RoF \geq 2.3 D$ và $0.05 \leq \Delta VA$ (logMAR) < 0.14 Chất liệu: Acrylic hỗn hợp Đường kính tổng: 10.75 mm – 13 mm Đường kính optic: 6 mm ÷ 6.15 mm Vị trí đặt: trong bao Đảm bảo dải công suất: +10.0D đến +30.0D (bước 0.5D) Kích thước vết mờ: qua được vết mờ 2.2 mm cho dải độ $\leq +24.0D$ (đường mờ giác mạc) Các tính năng đặc biệt khác: + Tiêu chuẩn: FDA, CE	Mỹ, Anh, Đức, Nhật, Thụy Sĩ, Bỉ, Hà Lan	Có giấy phép lưu hành tại nước xuất xứ	280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh	Cái	600
21	Thủy tinh thể một mảnh, đa tiêu chuyển tiếp đều, ngâm nước	Loại: Đa tiêu chuyển tiếp chuyển tiếp đều Quang học: $RoF \geq 2.3 D$ và $0.05 \leq \Delta VA$ (logMAR) < 0.14 Chất liệu: Acrylic ngâm nước Đường kính tổng: 10.75 mm – 13 mm Đường kính optic: 6 mm ÷ 6.15 mm Vị trí đặt: trong bao Đảm bảo dải công suất: +10.0D đến +30.0D (bước 0.5D) Kích thước vết mờ: qua được vết mờ 2.2 mm cho dải độ $\leq +24.0D$ (đường mờ giác mạc) Các tính năng đặc biệt khác: + Tiêu chuẩn: FDA, CE	Mỹ, Anh, Đức, Nhật, Thụy Sĩ, Bỉ, Hà Lan	Có giấy phép lưu hành tại nước xuất xứ	280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh	Cái	600

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật và các yêu cầu khác của hàng hóa	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Yêu cầu chất lượng	Địa điểm giao hàng	Đơn vị tính	Khối lượng
22	Thủy tinh thể một mảnh, đa tiêu chuyển tiếp đều, hỗn hợp, điều chỉnh loạn thị	Loại: Đa tiêu chuyển tiếp chuyển tiếp đều điều chỉnh loạn thị Quang học: $RoF \geq 2.3\text{ D}$ và $0.05 \leq \Delta VA$ ($\log MAR$) < 0.14 Chất liệu: Acrylic hỗn hợp Đường kính tổng: $10.75\text{ mm} - 13\text{ mm}$ Đường kính optic: $6\text{ mm} \div 6.15\text{ mm}$ Vị trí đặt: trong bao - Đảm bảo dài công suất: • Độ cầu: $+10\text{D}$ đến $+30\text{D}$ (bước nhảy 0.5D) • Độ trụ: $+1.5\text{D}$ đến $+3.75\text{D}$ Đảm bảo dài công suất: $+10.0\text{D}$ đến $+30.0\text{D}$ (bước 0.5D) Kích thước vết mờ: qua được vết mờ 2.2 mm cho dài độ $\leq +24.0\text{D}$ (đường mờ giác mạc) Các tính năng đặc biệt khác: + Tiêu chuẩn: FDA, CE	Mỹ, Anh, Đức, Nhật, Thụy Sĩ, Bỉ, Hà Lan	Có giấy phép lưu hành tại nước xuất xứ	280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh	Cái	180
23	Thủy tinh thể một mảnh, đa tiêu, kì nước, tiêu chuẩn Châu Âu và Mỹ	Loại: Thủy tinh thể đa tiêu Quang học: $RoF \geq 2.3\text{D}$ và ΔVA ($\log MAR$) ≥ 0.14 Chất liệu: Acrylic kì nước Đường kính tổng: $10.75\text{ mm} - 13\text{ mm}$ Đường kính optic: $6\text{ mm} \div 6.15\text{ mm}$ Vị trí đặt: trong bao Đảm bảo dài công suất: $+10.0\text{D}$ đến $+30.0\text{D}$ (bước 0.5D) Kích thước vết mờ: qua được vết mờ 2.2 mm cho dài độ $\leq +24.0\text{D}$ (đường mờ giác mạc) Các tính năng đặc biệt khác: + Tiêu chuẩn: FDA và CE	Mỹ, Anh, Đức, Nhật, Thụy Sĩ, Bỉ, Hà Lan	Có giấy phép lưu hành tại nước xuất xứ	280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh	Cái	300

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật và các yêu cầu khác của hàng hóa	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Yêu cầu chất lượng	Địa điểm giao hàng	Đơn vị tính	Khối lượng
24	Thủy tinh thể một mảnh, đa tiêu, kị nước	Loại: Thủy tinh thể đa tiêu Quang học: RoF $\geq 2.3D$ và ΔVA (logMAR) ≥ 0.14 Chất liệu: Acrylic kị nước Đường kính tổng: 10.75 mm – 13 mm Đường kính optic: 6 mm ÷ 6.15 mm Vị trí đặt: trong bao Đảm bảo dải công suất: +10.0D đến +30.0D (bước 0.5D) Kích thước vết mờ: qua được vết mờ 2.2 mm cho dải độ $\leq +24.0D$ (đường mờ giác mạc) Các tính năng đặc biệt khác: + Tiêu chuẩn: FDA, CE	Mỹ, Anh, Đức, Nhật, Thụy Sĩ, Bỉ, Hà Lan	Có giấy phép lưu hành tại nước xuất xứ	280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh	Cái	300
25	Thủy tinh thể một mảnh, đa tiêu, ngâm nước	Loại: Thủy tinh thể đa tiêu Quang học: RoF $\geq 2.3D$ và ΔVA (logMAR) ≥ 0.14 Chất liệu: Acrylic ngâm nước Đường kính tổng: 10.75 mm – 13 mm Đường kính optic: 6 mm ÷ 6.15 mm Vị trí đặt: trong bao Đảm bảo dải công suất: +10.0D đến +30.0D (bước 0.5D) Kích thước vết mờ: qua được vết mờ 2.2 mm cho dải độ $\leq +24.0D$ (đường mờ giác mạc) Các tính năng đặc biệt khác: + Tiêu chuẩn: FDA, CE	Mỹ, Anh, Đức, Nhật, Thụy Sĩ, Bỉ, Hà Lan	Có giấy phép lưu hành tại nước xuất xứ	280, Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh	Cái	300



